

Bản án số: 93/2022/HSST
Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Vũ
2. Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 01/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Quang V (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 13/11/1993 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 01 phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; Con ông: Đàm Bình L (đã chết); Con bà: Phạm Thị H - sinh năm 1977 (trú tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bị cáo có 04 tiền án:

- Ngày 23/5/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;
- Ngày 14/8/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản;
- Ngày 23/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản
- Ngày 08/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản và 30 tháng tù về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 05 năm tù

Tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố từ ngày 06/4/2022 đến nay; (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Nguyễn Quang L - sinh năm 2001

Nơi cư trú: Tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do)

2. Vũ M - sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hà Văn T - sinh năm 1990.

Nơi cư trú: xóm Pác Măn, thị trấn Nguyên Bình, huyện N, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Hà Thị D - sinh năm: 2000

Nơi cư trú: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2022 và ngày 05/4/2022, Công an thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Nguyễn Quang L (sinh ngày 02/7/2001; Trú tại: tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và Hà Thị D (sinh ngày 24/8/2000; Trú tại: tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) với nội dung: Ngày 31/3/2022 L bị mất trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha biển kiểm soát 12T1 - 210.73 tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng; Ngày 05/4/2022 Hà Thị D là nhân viên của cửa hàng điện thoại di động M (địa chỉ: ki ốt 47 Chợ xanh thành phố Cao Bằng) bị một nam thanh niên cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại của cửa hàng.

Quá trình điều tra xác định người thực hiện vụ trộm cắp và cướp giật tài sản trên là Đàm Quang V (sinh ngày 13/11/1993; Trú tại: tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Cụ thể quá trình thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do có ý định trộm cắp tài sản tại nơi làm việc nên khoảng 06 giờ ngày 31/3/2022, Đàm Quang V ngủ dậy sớm hơn các nhân viên cùng làm tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. Quan sát thấy chưa ai dậy, V lén lút đến cạnh giường ngủ của Nguyễn Quang L lấy trộm số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) hộp catton để dưới gầm giường L đang ngủ rồi đi ra ngoài gara của cửa hàng. Tại đây, V phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73 của L vẫn đang cắm chìa khóa và không có người trong coi nên V đã lấy trộm chiếc xe mô tô của L rồi điều khiển xe đến nhà Hà Văn T (sinh ngày

09/5/1990) tại xóm Pác Mãn, thị trấn N, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, trên đường đi V kiểm tra trong cốp xe thấy có 01 (một) ví giả da màu đen có chữ “LV”, bên trong có một số giấy tờ tùy thân đều mang tên Nguyễn Quang L. Khi đến nhà T, V nói với T xe của V không có giấy tờ nên đã đổi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha biển kiểm soát 12T1 - 210.73 cho T sử dụng và dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 34B1 – 248.27 của T làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 20 giờ ngày 05/4/2022, Đàm Quang V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 34B1 – 248.27 đến cửa hàng điện thoại di động M (địa chỉ: ki ốt 47 Chợ xanh thành phố Cao Bằng) với mục đích chiếm đoạt tài sản. Tại đây, V hỏi mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21 màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại (sạc, tai nghe) mà trước đó V đã bán cho cửa hàng vào ngày 03/4/2022. Khi nhân viên cửa hàng là Hà Thị D đưa chiếc điện thoại cùng phụ kiện điện thoại cho V thì V hỏi mua thêm 01 (một) thẻ nạp điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Khi D đang lấy thẻ điện thoại thì V mang theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21 màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại chạy ra khỏi cửa hàng, rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Quang L trình bày: Ngày 31/3/2022, L bị mất trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha biển kiểm soát 12T1 - 210.73 có cắm sẵn chìa khóa ở xe, bên trong cốp xe có 01 (một) ví màu đen có chữ “LV”, trong ví có các giấy tờ: 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mang tên Nguyễn Quang L, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Quang L, 01 giấy CMTND mang tên Nguyễn Quang L; số tiền 3.500.000đ để trong hộp catton để ở dưới nền nhà cạnh giường ngủ của L tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. L xác định người lấy trộm số tài sản trên của L là nhân viên cùng làm với L tên Đàm Quang V (địa chỉ: phường Đ, thành phố Cao Bằng - công chính Trường sư phạm Cao Bằng). Đề nghị trả lại cho L 01 xe máy và bồi thường số tiền 3.500.000 đồng.

Quá trình điều tra bị hại Vũ M trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 05/4/2022 M đang ngồi ở nhà tại tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng thì D là nhân viên của cửa hàng gọi điện cho M và nói có khách đến mua lại chiếc điện thoại Realme C21 màu xanh dương mà người đó bán cho cửa hàng mấy hôm trước. M nói bán lại với giá 2.000.000đ. Khoảng 10 phút sau thì D lại gọi cho M và bảo người thanh niên hỏi mua điện thoại đã cướp chiếc điện thoại đó. Đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại Realme C21 màu xanh dương mà người đó đã cướp giật tại cửa hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn T trình bày: Khoảng 8 - 9 giờ sáng ngày 31/3/2022 bạn của T tên là V nhà ở km4 (không rõ phường), thành phố Cao Bằng điều khiển xe mô tô Honda wave alpha biển kiểm soát 12T1 - 210.73 đến nhà T chơi và ngủ đêm tại nhà T. Sáng hôm sau V nói với T có việc cần đi Bảo Lạc và chiếc xe wave alpha biển kiểm soát 12T1 - 210.73 là xe của V không có giấy tờ, để tiện cho việc đi lại V muốn đổi xe của V với xe của T là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 34B1 – 248.27, T

đồng ý giao xe, chìa khóa và giấy tờ xe cho V, còn V để lại chiếc xe mô tô của V ở nhà T. V nói với T chỉ đổi xe khoảng 1 - 2 ngày nhưng đến ngày 06/4/2022 V vẫn chưa đổi lại xe cho T. T không biết rõ về nguồn gốc của chiếc xe mô tô đó, chỉ nghe V nói là xe của V tự lắp ráp, do là bạn bè quen biết nên T không nghi ngờ gì và tin nguồn gốc chiếc xe đó là của V. Ngoài chiếc xe mô tô đó V không gửi T đồ vật tài sản gì khác. Còn nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 34B1 – 248.27 là của T mua lại tại cửa hàng xe mô tô cũ Q, phường Đ, thành phố Cao Bằng từ đầu năm 2022 với giá 7.500.000đ. Chiếc xe này T đã đổi cho V vào sáng ngày 01/4/2022 để V sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc V sử dụng xe vào mục đích gì, đi đâu với ai T không biết. Đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô đó, không yêu cầu gì thêm.

Ngày 12/4/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 85 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21, màu xanh dương (kèm sạc điện thoại) có giá trị tài sản là 3.030.500đ (ba triệu không trăm ba mươi nghìn năm trăm đồng); 01 (một) tai nghe EP Awei Q29Hi màu đen hồng có giá trị tài sản là 114.000đ (một trăm mười bốn nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73 có giá trị tài sản là 15.750.000đ (mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) ví màu đen có chữ “LV” có giá trị tài sản là: 108.000đ (một trăm linh tám nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 19.002.500đ (mười chín triệu không trăm linh hai nghìn năm trăm đồng).

Hành vi của Đàm Quang V đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSTP 28/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Quang V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thừa nhận khoảng 6 giờ ngày 31/3/2022, V có hành vi lấy trộm tài sản của Nguyễn Quang L gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha, 01 ví giả da màu đen và số tiền 3.500.000 đồng tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. Tổng giá trị tài sản V trộm cắp được là 19.358.000 đồng. Ngày 05/4/2022, V có hành vi cướp giật tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21 màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại tại cửa hàng điện thoại di động M ở chợ xanh thành phố Cao Bằng, tổng giá trị tài sản là 3.144.500 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản số 20 ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng cũng như các hành vi tố tụng và

quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn T tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) đã nhận lại tài sản là xe máy và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Vật chứng bị thu giữ: 01 áo khoác màu đen, áo cũ đã qua sử dụng là áo bị cáo mặc đi cướp giật tài sản và 01 mũ bảo hiểm, mũ cũ đã qua sử dụng là mũ của T, bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với vật chứng bị thu giữ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật, khung hình phạt như đã nêu trong bản cáo trạng. Xác định bị cáo cướp giật tài sản tổng giá trị là 3.144.500đ và trộm cắp tài sản tổng giá trị là 19.358.000đ. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Đàm Quang V phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”; Về hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tổng hợp hình phạt của cả hai tội bị cáo phải chấp hành. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Quang L số tiền 3.500.000đ; Bị hại khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết; Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen cũ, áo cũ đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu, mũ cũ đã qua sử dụng.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một cơ hội để sớm trở về tái hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đàm Quang V đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 06 giờ ngày 31/3/2022, V ngủ dậy sớm hơn các nhân viên cùng làm tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. Quan sát thấy chưa ai ngủ dậy, V lén đến cạnh giường của Nguyễn Quang L lấy trộm số tiền 3.500.000đ đựng trong hộp catton để dưới gầm giường L đang ngủ rồi đi ra ngoài gara của cửa hàng. Thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha của L vẫn đang cắm chìa khóa, không có người trông coi nên V đã lấy trộm chiếc xe rồi điều khiển xe đến nhà Hà Văn T tại xóm Pác Mãn, thị trấn Nguyên Bình, huyện N, tỉnh Cao Bằng, trên đường đi V kiểm tra trong cốp xe thấy có 01 ví giả da màu đen bên trong có một số giấy tờ tùy thân mang tên Nguyễn Quang L. Khi đến nhà T, V nói với T xe của V không có giấy tờ nên đã đổi xe mô tô Honda wave alpha cho T sử dụng và dùng xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 34B1 – 248.27 của T làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 20 giờ ngày 05/4/2022 V điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius đến cửa hàng điện thoại di động Mở ki ốt chợ xanh thành phố Cao Bằng. V hỏi mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21 màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại (sạc, tai nghe) mà trước đó V đã bán cho cửa hàng. Khi nhân viên cửa hàng đưa chiếc điện thoại cùng phụ kiện cho V thì V hỏi mua thêm 01 thẻ nạp điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000đ. Khi người đó đang lấy thẻ điện thoại thì V mang theo chiếc điện thoại di động Realme C21 cùng phụ kiện điện thoại chạy ra khỏi cửa hàng rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thừa nhận việc chiếm đoạt tài sản do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia. Mục đích bị cáo chiếm đoạt tài sản để tiêu sài cá nhân.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 6 giờ ngày 31/3/2022 tại cửa hàng rửa xe D thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, Đàm Quang V có hành vi trộm cắp của Nguyễn Quang L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73 có giá trị tài sản là 15.750.000đ (mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) ví giả da màu đen có chữ “LV” có giá trị tài sản là: 108.000đ (một trăm L tám nghìn đồng) và số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản V đã trộm cắp là: 19.358.000đ (Mười chín triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Ngày 05/4/2022, tại cửa hàng điện thoại di động M (địa chỉ: ki ốt 47 Chợ xanh thành phố Cao Bằng), Đàm Quang V có hành vi cướp giật tài sản của cửa hàng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21 màu xanh dương cùng phụ kiện điện thoại có tổng giá trị tài sản là: 3.144.500đ (ba triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Mục đích của bị cáo trộm cắp và cướp giật tài sản là để phục vụ cho nhu cầu tiêu sài của cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 19.358.000đ; Giá trị tài sản bị cáo cướp giật là 3.144.500đ nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”(chưa được xóa án tích) mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là yếu tố định khung hình phạt, do vậy hành vi phạm tội lần này của Đàm Quang V đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và tội Cướp giật tài sản quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Quang V về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt) với tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản đang ngủ để trộm cắp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không dừng lại ở hành vi trộm cắp, bị cáo còn thực hiện hành vi cướp giật tài sản đối với nhân viên cửa hàng điện thoại M, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác về tài sản. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu sài nhằm thỏa mãn nhu cầu của cá nhân là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý trước pháp luật, có như vậy mới đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đàm Quang V là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án, ngày 08/9/2017

Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã xét xử bị cáo Đàm Quang V về tội trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm”. Ngày 11/02/2022, bị cáo chấp hành xong bản án trở về địa phương (chưa được xóa án tích). Mặc dù đã bị cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội, coi thường pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân, đồng thời lợi dụng lòng tin của người bị hại cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Quang V được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của hai tội. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt cả 02 tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo V là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Trong vụ án này bị cáo Đàm Quang V phạm 02 tội (nhiều tội). Theo quy định của Bộ luật hình sự (Điều 55). Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội: Khi xét xử cùng một lần một người phạm nhiều tội, Tòa án quyết định hình phạt đối với từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt theo quy định... nếu các hình phạt đã tuyên cùng là tù có thời hạn... thì các hình phạt đó được cộng lại thành hình phạt chung... không được quá 30 năm đối với hình phạt tù có thời hạn... Do vậy, phần quyết định về hình phạt của bản án này sẽ tổng hợp hình phạt của hai tội theo quy định của Điều 55 Bộ luật hình sự.

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, cần áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73, 01 (một) ví giả da màu đen cùng một số giấy tờ tùy thân, quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là Nguyễn Quang L (sinh năm 2001; trú tại tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng), cơ quan Công an đã tiến hành trả lại toàn bộ số tài sản trên cho anh L theo biên bản trả lại tài sản ngày 01/7/2022. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Quang L vắng mặt (có lý do), có đơn xin xét xử vắng mặt đã nhận lại tài sản bị mất là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73, 01 (một) ví giả da màu đen cùng một số giấy tờ tùy thân. Đối với số tiền mất 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) Nguyễn Văn L yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của anh L. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của anh L có căn cứ, đồng thời tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí bồi thường số tiền trên cho anh L nên cần được chấp nhận phần bồi thường của bị cáo tại phiên tòa.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21, màu xanh dương (kèm theo phụ kiện điện thoại) và 01 thẻ nạp tiền điện thoại mệnh giá 50.000đ của nhà mạng vinaphone (chưa qua sử dụng). Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là ông Vũ M (sinh năm 1984; trú tại tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng), cơ quan Công an đã tiến hành trả lại 01 điện thoại (kèm theo phụ kiện điện thoại) và 01 thẻ nạp tiền điện thoại mệnh giá 50.000đ cho ông M theo biên bản trả lại tài sản ngày 01/7/2022. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị hại Vũ M vắng mặt (có lý do), có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

- Đối với tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 34B1 - 248.27. Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là ông Hà Văn T (sinh năm 1990; trú tại xóm Pác Mãn, thị trấn Nguyên Bình, huyện N, tỉnh Cao Bằng), cơ quan Công an đã tiến hành trả lại 01 xe mô tô cho ông T theo biên bản trả lại tài sản ngày 01/7/2022. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn T (có mặt) đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 34B1 - 248.27, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 91 ngày 29 tháng 7 năm 2022 gồm: 01 áo khoác màu đen cũ chữ LV ở trước ngực, áo cũ đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu cam có chữ ACE, ở trên có 02 vết trắng, mũ cũ đã qua sử dụng (vật chứng vụ án). Chiếc áo và mũ bảo hiểm bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản (liên quan đến hành vi phạm tội) cần xử tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với Hà Văn T, quá trình điều tra xác định T không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73 là do Đàm Quang V trộm cắp mà có, đồng thời cũng không biết việc V sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 34B1 - 248.27 của T để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hành vi của T.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đàm Quang V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[11] Về và quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Quang V phạm tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Đàm Quang V 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội Cướp giật tài sản và 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Đàm Quang V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Vũ M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Bị hại Nguyễn Quang L đã nhận lại tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12T1 - 210.73, 01 (một) ví giả da màu đen và một số giấy tờ tùy thân.

Áp dụng Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 hướng dẫn việc xét

xử và thi hành án về tài sản. Chấp nhận phần bồi thường thiệt hại về tài sản của bị cáo Đàm Quang V tại phiên tòa như sau:

Bị cáo Đàm Quang V có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Quang L (trú tại tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) áo khoác màu đen cũ chữ LV ở trước ngực, áo cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) mũ bảo hiểm màu cam có chữ ACE, ở trên có 02 vệt trắng, mũ cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 91 ngày 29/7/2022.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

Bị cáo Đàm Quang V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng